



TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ĐỒNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM NHIỆM KỲ 2021-2026



1. Họ và tên thường dùng: **PHAN ĐÌNH HẢI**
2. Họ và tên khai sinh: **PHAN ĐÌNH HẢI**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 15/10/1979
4. Giới tính: Nam
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Nam Hưng, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
7. Quê quán: Xã Nam Hưng, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố 1, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
- Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố 1, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
9. Số chứng minh nhân dân: 233289604
- Ngày cấp: 04/7/2015
- Cơ quan cấp: Công an tỉnh Kon Tum
10. Dân tộc: Kinh
11. Tôn giáo: Không
12. Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh
 - Học vị: Thạc sĩ
 - Học hàm: Không
 - Lý luận chính trị: Cao cấp
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ, công chức
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
15. Nơi công tác: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
16. Ngày vào Đảng: 31/01/2008
- Ngày chính thức: 31/01/2009
- Số thẻ đảng viên: 38014493
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum năm 2017
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích
21. Là đại biểu Quốc hội khoá (nếu có): Không
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân (nếu có): Không

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, Đoàn thể)
Từ năm 2003 đến năm 2005	Đội viên Đội tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển kinh tế-xã hội nông thôn, miền núi tại xã Ngọc Wang, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum
Từ năm 2005 đến năm 2009	Công tác tại Huyện đoàn Kon Plông, tỉnh Kon Tum
Từ năm 2009 đến năm 2010	Thành viên Đội công tác đặc biệt của huyện Kon Plông, công tác tại xã Măng Bút, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
Từ năm 2010 đến năm 2012	Phó Bí thư Đảng ủy xã Măng Bút, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
Từ năm 2012 đến năm 2020	Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân- Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
Từ năm 2020 đến nay	Phó trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum



TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ĐÙNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM NHIỆM KỲ 2021-2026



1. Họ và tên thường dùng: **ĐÀO DUY KHÁNH**
2. Họ và tên khai sinh: **ĐÀO DUY KHÁNH**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 20/3/1970
4. Giới tính: Nam
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác
6. Nơi đăng ký khai sinh: Tổ 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
7. Quê quán: Xã Nhơn Phong, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định
8. Nơi đăng ký thường trú: Số 17 Phan Chu Trinh, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
- Nơi ở hiện nay: Số 17 Phan Chu Trinh, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
9. Số chứng minh nhân dân: 233226442
- Ngày cấp: 26/4/2012
- Cơ quan cấp: Công an tỉnh Kon Tum
10. Dân tộc: Kinh
11. Tôn giáo: Không
12. Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sỹ Y học chuyên ngành lão khoa
 - Học vị: Thạc sỹ Y học
 - Lý luận chính trị: Cao cấp
 - Ngoại ngữ: Anh (trình độ C) và Anh (khung B2 Châu Âu)
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ, công chức
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Kon Plông, tỉnh Kon Tum
15. Nơi công tác: Huyện ủy Kon Plông, tỉnh Kon Tum
16. Ngày vào Đảng: 03/02/1999
- Ngày chính thức: 03/02/2000
- Số thẻ đảng viên: 38007129
- Chức vụ trong Đảng: Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (giai đoạn 2006-2010 và giai đoạn 2011-2015). Thầy thuốc Ưu tú (được Chủ tịch nước ký tặng năm 2020)
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích
21. Là đại biểu Quốc hội (nếu có): Không
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân (nếu có): Không

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, Đoàn thể)
Từ tháng 10 năm 1996 đến tháng 3 năm 1997	Viên chức Trung tâm Y tế thị xã Kon Tum, tỉnh Kon Tum
Từ tháng 4 năm 1997 đến tháng 01 năm 2001	Phó trưởng Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ Trung tâm Y tế thị xã Kon Tum, tỉnh Kon Tum
Từ tháng 02 năm 2001 đến tháng 12 năm 2005	Trưởng Phòng Kế hoạch - Tổng hợp tại Bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng tỉnh Kon Tum
Từ tháng 01 năm 2006 đến tháng 10 năm 2006	Phó trưởng Phòng phụ trách Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế tỉnh Kon Tum. Chủ tịch Công đoàn cơ sở Sở Y tế
Từ tháng 11 năm 2006 đến tháng 8 năm 2012	Bí thư Chi bộ, Phó trưởng Ban Thường trực Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Kon Tum
Từ tháng 9 năm 2012 đến tháng 02 năm 2015	Phó Giám đốc Sở Y tế, tỉnh Kon Tum
Từ tháng 3 năm 2015 đến tháng 7 năm 2015	Phó Giám đốc phụ trách Sở Y tế, tỉnh Kon Tum
Từ tháng 8 năm 2015 đến tháng 5 năm 2020	Giám đốc Sở Y tế, tỉnh Kon Tum
Từ tháng 6 năm 2020 đến nay	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Kon Plông, tỉnh Kon Tum



TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM NHIỆM KỲ 2021-2026



1. Họ và tên thường dùng: **YNGA**
2. Họ và tên khai sinh: **YNGA**
Các bí danh/tên gọi khác (nếu có): Không
3. Ngày, tháng, năm sinh: 02/8/1975
4. Giới tính: **Nữ**
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Đăk Trăm, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum
7. Quê quán: Xã Đăk Trăm, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum
8. Nơi đăng ký thường trú: Số 100 Ngô Quyền, tổ dân phố 2, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
Nơi ở hiện nay: Số 100 Ngô Quyền, tổ dân phố 2, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
9. Số chứng minh nhân dân: 233020974
Ngày cấp: 03/7/2008
Cơ quan cấp: Công an tỉnh Kon Tum
10. Dân tộc: Xơ Đăng
11. Tôn giáo: Không
12. Trình độ:
- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông
- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Quản lý Nhà nước
- Học vị: Không
- Lý luận chính trị: Trung cấp
- Ngoại ngữ: Anh (trình độ A)
Học hàm: Không
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ, công chức
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Cán sự Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
15. Nơi công tác: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
16. Ngày vào Đảng: 01/7/2008
Số thẻ đảng viên: 38015949
- Ngày chính thức: 01/7/2009
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích
21. Là đại biểu Quốc hội khoá (nếu có): Không
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân (nếu có): Không

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, Đoàn thể)
Từ tháng 9 năm 1994 đến tháng 5 năm 1996	Giáo viên Trường Tiểu học cơ sở xã Đăk Sao, huyện Đăk Tô (nay thuộc huyện Tu Mơ Rông) tỉnh Kon Tum
Từ tháng 9 năm 1996 đến tháng 5 năm 2002	Giáo viên Trường Tiểu học cơ sở xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
Từ tháng 01 năm 2003 đến tháng 10 năm 2020	Cán sự Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
Từ tháng 11 năm 2020 đến nay	Cán sự Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum



TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI LỪNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM NHIỆM KỲ 2021-2026



1. Họ và tên thường dùng: **TRẦN LAN PHƯƠNG**
2. Họ và tên khai sinh: **TRẦN LAN PHƯƠNG**
- Các bí danh/tên gọi khác (nếu có): Không
3. Ngày, tháng, năm sinh: 09/01/1980
4. Giới tính: Nữ
5. Quốc tịch: Chỉ có 1 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Tân Lập, huyện Kon Plông (cũ), tỉnh Kon Tum
7. Quê quán: Xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ
8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố 1, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
- Nơi ở hiện nay: Đường Lê Quý Đôn, tổ dân phố 1, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
9. Số chứng minh nhân dân: 233086987
- Ngày cấp: 15/3/2018
- Cơ quan cấp: Công an tỉnh Kon Tum
10. Dân tộc: Mường
11. Tôn giáo: Không
12. Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Luật
 - Học vị: Không
 - Lý luận chính trị: Cao cấp
 - Ngoại ngữ: Anh (Trình độ B)
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ, công chức
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Kon Plông, tỉnh Kon Tum
15. Nơi công tác: Ban Tổ chức Huyện ủy Kon Plông, tỉnh Kon Tum
16. Ngày vào Đảng: 10/9/2007
- Ngày chính thức: 10/9/2008
- Số thẻ đảng viên: 38014465
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không
- Tên tổ chức đoàn thể: Không
- Chức vụ trong từng tổ chức Đoàn thể: Không
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích
21. Là đại biểu Quốc hội khoá (nếu có): Không
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Kon Plông nhiệm kỳ 2016-2021

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, Đoàn thể)
Từ tháng 8 năm 2002 đến tháng 5 năm 2004	Giáo viên Trường Tiểu học- Mầm non xã Măng Cảnh, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
Từ tháng 6 năm 2004 đến tháng 6 năm 2007	Cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
Từ tháng 7 năm 2007 đến tháng 3 năm 2011	Cán bộ Ban Tổ chức Huyện ủy Kon Plông, tỉnh Kon Tum
Từ tháng 4 năm 2011 đến tháng 5 năm 2016	Cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
Từ tháng 6 năm 2016 đến tháng 11 năm 2019	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
Từ tháng 12 năm 2019 đến nay	Phó trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Kon Plông, tỉnh Kon Tum



TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM NHIỆM KỲ 2021-2026



1. Họ và tên thường dùng: **NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT**
2. Họ và tên khai sinh: **NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 28/01/1978
4. Giới tính: Nữ
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Phổ Minh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi
7. Quê quán: Xã Phổ Minh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
8. Nơi đăng ký thường trú: Số 42/3 Trương Quang Trọng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
- Nơi ở hiện nay: Số 13 Lương Văn Can, thôn Kon Tu 2, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
9. Số chứng minh nhân dân: 233181798
- Ngày cấp: 22/01/2015
- Cơ quan cấp: Công an tỉnh Kon Tum
10. Dân tộc: Kinh
11. Tôn giáo: Không
12. Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Luật
 - Học vị: Thạc sĩ Chính trị
 - Lý luận chính trị: Cao cấp
 - Ngoại ngữ: Anh (trình độ B)
- Học hàm: Không
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ, công chức
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó trưởng Ban Dân tộc, Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum
15. Nơi công tác: Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum
16. Ngày vào Đảng: 01/8/2005
- Ngày chính thức: 01/8/2006
- Số thẻ đảng viên: 38011917
- Chức vụ trong Đảng: Chi ủy viên
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm 2011)
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích
21. Là đại biểu Quốc hội khoá (nếu có): Không
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum, nhiệm kỳ 2016-2021

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, Đoàn thể)
Từ tháng 10 năm 1996 đến tháng 10 năm 2005	Nhân viên Nhà Văn hóa Thanh thiếu nhi, Tỉnh đoàn Kon Tum
Từ tháng 11 năm 2005 đến tháng 8 năm 2010	Chuyên viên, Phó trưởng Ban, Trưởng Ban Thanh thiếu niên trường học, Tỉnh đoàn Kon Tum
Từ tháng 9 năm 2010 đến tháng 02 năm 2011	Chánh Văn phòng Tỉnh đoàn Kon Tum
Từ tháng 3 năm 2011 đến tháng 6 năm 2016	Phó Bí thư Tỉnh đoàn Kon Tum
Từ tháng 7 năm 2016 đến nay	Phó trưởng Ban Dân tộc, Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum



TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ĐĂNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM NHIỆM KỲ 2021-2026



1. Họ và tên thường dùng: **BRAO GIANG HỒNG THẨM**
2. Họ và tên khai sinh: **BRAO GIANG HỒNG THẨM**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 02/11/1981
4. Giới tính: Nữ
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum
7. Quê quán: Xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum
8. Nơi đăng ký thường trú: Phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
- Nơi ở hiện nay: Số 24 Đặng Dung, tổ 6, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
9. Số chứng minh nhân dân: 233056067
- Ngày cấp: 22/3/2014
- Cơ quan cấp: Công an tỉnh Kon Tum
10. Dân tộc: Xơ Đăng
11. Tôn giáo: Không
12. Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành trồng trọt
 - Học vị: Không
 - Học hàm: Không
 - Lý luận chính trị: Trung cấp
 - Ngoại ngữ: Không
13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Chuyên viên Hội Nông dân tỉnh Kon Tum
15. Nơi công tác: Hội Nông dân tỉnh Kon Tum
16. Ngày vào Đảng: 23/6/2000
- Ngày chính thức: 23/6/2001
- Số thẻ đảng viên: 37021226
- Chức vụ trong Đảng:
- Ngày ra khỏi Đảng (nếu có): Không
- Lý do ra khỏi Đảng: Không
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích
21. Là đại biểu Quốc hội khoá (nếu có): Không
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân (nếu có): Không

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, Đoàn thể)
Từ tháng 01 năm 2006 đến tháng 4 năm 2011	Chuyên viên Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Kon Tum
Từ tháng 5 năm 2011 đến tháng 8 năm 2011	Chuyên viên Phòng Dân tộc thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
Từ tháng 9 năm 2011 đến tháng 6 năm 2012	Ở nhà tại tổ 5, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
Từ tháng 7 năm 2012 đến nay	Chuyên viên Ban Xây dựng Hội, Hội Nông dân tỉnh Kon Tum



TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ĐĂNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM NHIỆM KỲ 2021-2026



1. Họ và tên thường dùng: **DƯƠNG VĂN TRANG**
2. Họ và tên khai sinh: **DƯƠNG VĂN TRANG**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 20/12/1961
4. Giới tính: Nam
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi
7. Quê quán: Xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi
8. Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 7/9 đường Bùi Dự, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
- Nơi ở hiện nay: Số nhà 7/9 đường Bùi Dự, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
9. Số căn cước công dân: 051061008888
- Ngày cấp: 23/01/2021
- Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội- Bộ Công an
10. Dân tộc: Kinh
11. Tôn giáo: Không
12. Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Quân sự
 - Lý luận chính trị: Cao cấp
 - Ngoại ngữ: Anh (*trình độ B*)
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ, công chức
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Kon Tum
15. Nơi công tác: Tỉnh ủy Kon Tum
16. Ngày vào Đảng: 27/01/1982
- Ngày chính thức: 27/7/1983
- Số thẻ đảng viên: 54008018
- Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở Văn phòng Tỉnh ủy
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Đoàn viên
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huân chương Chiến công hạng Nhất (*năm 2003*); Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất (*năm 2016*)
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (*Đảng, chính quyền, đoàn thể*): Không bị kỷ luật, không có án tích
21. Là đại biểu Quốc hội khoá (*nếu có*): Không
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân (*nếu có*): Không

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (<i>Chính quyền, Đảng, Đoàn thể</i>)
Từ tháng 4 năm 1979 đến tháng 8 năm 1980	Chiến sĩ Ban Chỉ huy Quân sự huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi
Từ tháng 9 năm 1980 đến tháng 8 năm 1984	Học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2
Từ tháng 9 năm 1984 đến tháng 8 năm 1989	Giáo viên Trường Quân chính 2- Quân khu V
Từ tháng 9 năm 1989 đến tháng 8 năm 1992	Học viên Học viện Lục quân
Từ tháng 9 năm 1992 đến tháng 12 năm 1994	Trợ lý tác chiến, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai
Từ tháng 01 năm 1995 đến tháng 9 năm 1996	Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu Trưởng, Ban Chỉ huy Quân sự huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai
Từ tháng 10 năm 1996 đến tháng 4 năm 1997	Trợ lý tác chiến, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai
Từ tháng 5 năm 1997 đến tháng 10 năm 1998	Trưởng Ban tác chiến, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai
Từ tháng 11 năm 1998 đến tháng 5 năm 2000	Phó Tham mưu Trưởng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai
Từ tháng 6 năm 2000 đến tháng 02 năm 2007	Phó Chỉ huy, Tham mưu Trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai
Từ tháng 3 năm 2007 đến tháng 4 năm 2014	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai
Từ tháng 5 năm 2014 đến tháng 10 năm 2015	Phó Bí thư Tỉnh ủy Gia Lai
Từ tháng 11 năm 2015 đến tháng 5 năm 2020	Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Gia Lai, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai
Từ tháng 6 năm 2020 đến nay	Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Kon Tum